

Số: KH-SGDĐT

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023

Triển khai Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành luật⁽¹⁾; căn cứ chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁽²⁾;

Căn cứ Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (viết tắt là *PCTN, TC*) và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc năm 2023.

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1 Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng; các Chỉ thị của Đảng về công tác phòng, chống tham nhũng; Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm các đơn vị giáo dục, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, có năng lực và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

¹ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị...

² Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại các văn bản: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức chấp hành, học tập, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính; xây dựng lối sống liêm chính và tuân thủ pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức, học sinh toàn Ngành. Xác định công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được thực hiện nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, từng cơ sở giáo dục.

Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, TC; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Công tác PCTN, TC và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ là nhiệm vụ chính trị được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài; triển khai các biện pháp đảm bảo đồng bộ, cụ thể; kết hợp chặt chẽ giữa tích cực phòng ngừa, chủ động phát hiện và kiên quyết xử lý nghiêm minh, kịp thời hành vi tham nhũng, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không có đặc quyền, bất kể người đó là ai; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trong công tác PCTN, TC.

- Cụ thể hóa các chủ trương, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về PCTN, TC vào các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác PCTN, TC; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác này.

- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về PCTN, TC; nhất là công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các cá nhân, tổ chức vi phạm theo đúng quy định pháp luật; chỉ đạo bộ phận tham mưu, xây dựng kế hoạch công tác PCTN, TC phải bám sát tại kế hoạch này, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

2. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC

- Tiếp tục tham gia góp ý trong xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan về PCTN, TC; thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm

quyền bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng tham nhũng, tiêu cực.

- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, theo dõi việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành.

- Nghiên cứu, tham gia ý kiến có chất lượng, phù hợp thực tiễn đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính.

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC

- Nội dung tuyên truyền, phổ biến: Thực trạng, nguyên nhân, điều kiện tham nhũng và giải pháp PCTN; ý nghĩa, tầm quan trọng của PCTN và xây dựng đạo đức liêm chính; tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức liêm chính và PCTN; quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về PCTN, TC; Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; kinh nghiệm quốc tế về PCTN; tình hình, kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về PCTN, TC; kết quả tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC giai đoạn 2012-2022 và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới; quyền, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trong PCTN, TC; mô hình, kinh nghiệm, gương tiêu biểu về PCTN, TC.

- Về đối tượng tuyên truyền, phổ biến: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh (nếu có).

- Về hình thức tuyên truyền, phổ biến: Tùy theo đặc điểm tình hình, nhiệm vụ được giao, đơn vị lựa chọn hình thức tuyên truyền, phổ biến cho phù hợp (*tổ chức hội nghị; thông qua các cuộc họp, giao ban; trang thông tin điện tử; các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; biểu diễn văn nghệ...*). Khuyến khích sự sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ

4. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng: thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, cụ thể:

a) Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- Tổ chức thực hiện công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, chính xác, theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định những thông tin về tổ chức, hoạt động theo quy định tại Điều 10, Điều 11 của Luật PCTN năm 2018 (*trừ nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật kinh doanh và nội dung khác theo quy định của pháp luật*); chịu trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn đơn vị thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về công khai minh bạch;

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các kết luận thanh tra, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, báo cáo về PCTN trên cổng/trang thông tin điện tử

và các phương tiện thông tin truyền thông theo quy định để các cơ quan, tổ chức và Nhân dân biết theo dõi, giám sát việc thực hiện;

- Thực hiện việc công khai minh bạch theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính; Thông tư số 36/2017/TT-BGDDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công khai trong công tác quản lý chất lượng, cấp phát văn bằng, chứng chỉ và công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp; thực hiện đầy đủ quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng;

- Người đứng đầu đơn vị quy định cụ thể việc thực hiện trách nhiệm giải trình trong nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; phân công cá nhân hoặc bộ phận có trách nhiệm tiếp nhận yêu cầu giải trình; tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm giải trình và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

b) Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

- Xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung và công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ cho phù hợp với quy định hiện hành;

- Thực hiện nghiêm túc và công khai kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ;

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc chấp hành quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ và xử lý kịp thời hành vi vi phạm;

- Các đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đúng quy định. Thực hiện đúng chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Đặc biệt các chế độ chính sách dành cho giáo viên, học sinh nội trú và bán trú cần được triển khai nhanh chóng, kịp thời và đúng đối tượng; không để những hạn chế thiếu sót trong việc thực hiện các chính sách về lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

c) Thực hiện quy tắc ứng xử và kiểm soát xung đột lợi ích

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, quy định về tặng quà và nhận quà tặng. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công sở trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những trường hợp những nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát xung đột lợi ích và tổ chức thực hiện nhằm ngăn chặn, phát hiện các tình huống xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ. Kế hoạch phải nêu cụ thể các trường hợp xung đột lợi ích; việc tổ chức rà soát; thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích; việc áp dụng các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích khi có căn cứ cho rằng cán bộ, công chức, viên chức khi thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính khách quan, đúng

đắn, trung thực.

d) Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác tại đơn vị. Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng; công khai, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

e) Công tác cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện tốt, có hiệu quả các nhiệm vụ theo kế hoạch, công văn chỉ đạo, về cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo³

- Thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phải được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh; nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn và trước hạn; không tự ý yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung thêm các thủ tục, giấy tờ không có trong quy định, hạn chế tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần; thực hiện nghiêm việc xin lỗi khi để xảy ra trễ hạn; chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với những trường hợp nhũng nhiễu, tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính...

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại đơn vị; nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ của Chính quyền điện tử, Chính quyền số. Nâng cấp, tích hợp các tiện ích, ứng dụng hỗ trợ tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp trên Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị và hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để hạn chế tối đa việc tiếp xúc trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức với người dân, doanh nghiệp khi giải quyết

³ Kế hoạch số 4465/KH-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Kon Tum năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-SGDĐT ngày 22/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum năm 2023; Kế hoạch số 1469/KH-UBND ngày 17/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 83/KH-SGDĐT ngày 14/7/2022 Kế hoạch triển khai thực hiện Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030;

công việc; triển khai rộng rãi hệ thống ghi âm, ghi hình, camera trực tuyến tại các điểm có tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp và có bộ phận thường trực để theo dõi, giám sát thường xuyên.

g) Kiểm soát tài sản, thu nhập

Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc kê khai, bàn giao và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

5. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

a) Công tác tự kiểm tra nội bộ: Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của công chức, viên chức, người lao động do mình quản lý nhằm ngăn ngừa và kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Công tác thanh tra, kiểm tra gắn với đấu tranh PCTN, TC: Các cơ quan chức năng tiến hành thanh tra, kiểm tra theo đúng kế hoạch năm 2023 đã được phê duyệt. Hoạt động thanh tra, kiểm tra tập trung vào việc phát hiện, chấn chỉnh và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật; kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong quản lý và cơ chế chính sách, pháp luật; chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Đặc biệt, chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với thủ trưởng đơn vị trực thuộc. Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra; các kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý được đơn đốc thực hiện nghiêm túc; tiến hành kiểm tra, xử lý kịp thời đối với những đơn vị, cá nhân cố tình không thực hiện.

c) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng: Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại đơn vị; giải quyết triệt để các vụ tố cáo có liên quan đến tham nhũng, tiêu cực. Đưa ra biện pháp hữu hiệu để khen thưởng, khuyến khích và bảo vệ người tố cáo.

d) Phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng: Tiếp tục thực hiện công khai số điện thoại và hộp thư điện tử đường dây nóng của các cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông; tăng cường quản lý hoạt động, phát huy hiệu quả của đường dây nóng đặt tại các cơ quan, đơn vị; tiếp nhận và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực qua đường giây nóng theo quy định.

e) Xử lý tham nhũng

Xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; tổ chức, cá nhân liên quan đến hành vi tham nhũng, tiêu cực và người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị. Các tổ chức, cá nhân khi vi phạm pháp luật về PCTN phải xử lý theo điều 94 Luật PCTN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra Sở tham mưu Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch phòng, chống tham nhũng từ cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc. Triển khai kịp thời đến các cơ sở giáo dục văn bản chỉ đạo của Ban Nội chính Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng theo kế hoạch hoặc đột xuất. Theo dõi, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong ngành; định kỳ báo cáo Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Thanh tra tỉnh theo quy định.

2. Các đơn vị hành chính thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ nội dung của Kế hoạch này đề ra các giải pháp phòng ngừa tham nhũng gắn với nhiệm vụ chuyên môn do phòng mình quản lý để tham mưu, giúp Giám đốc Sở chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị theo quy định.

3. Trên cơ sở Kế hoạch này, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện; hoàn thành và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (*qua Thanh tra Sở*) trước ngày 15 tháng 3 năm 2023. Đồng thời thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định tại ***Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021***.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện, Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Thanh tra Sở, Sở Giáo dục và Đào tạo, số điện thoại 02603.863818 để phối hợp, trao đổi./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Thanh tra tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở (chỉ đạo);
- Các ĐVHC thuộc Sở (thực hiện);
- Phòng GDĐT các huyện/thành phố (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT (thực hiện);
- Đăng Website Sở;
- Công đoàn ngành GD tỉnh (để phối hợp);
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trung